

Bản án số: 29/2017/HS - PT
Ngày: 17/01/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Năng Thành

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Dũng

Ông Tạ Phú Cường

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Trần Công Hách - Cán bộ Toà án nhân dân thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Minh Phương; chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 1229/2016/HSPT ngày 22/12/2016 đối với bị cáo Nguyễn Kim TT do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 189/2016/HSST ngày 15/11/2016 của Tòa án nhân dân quận ..., thành phố Hà Nội.

Bị cáo kháng cáo: Nguyễn Kim TT; sinh năm 1978; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ..., thành phố Hà Nội; nơi ở thuê trọ: ..., thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 06/12; con ông NKKT (đã chết) và bà NTHH; chưa có vợ, con; có 02 tiền án, chưa được xóa án tích như sau: Bản án hình sự sơ thẩm số 150/2011/HSST (ngày 15/4/2011), Tòa án nhân dân quận ... xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (ra tù ngày 30/8/2012); bản án hình sự sơ thẩm số 183/2013/HSST (ngày 22/8/2013), Tòa án nhân dân quận ... xử phạt 36 tháng tù về tội Cướp tài sản (ra tù ngày 31/10/2015); bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/7/2016; có mặt.

NHẬN THẤY:

** Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận ... và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận ... thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Nguyễn Kim TT là đối tượng nghiện ma túy nên khoảng 21 giờ 30 phút ngày 15/7/2016, Nguyễn Kim TT đi đến công trường đang xây dựng trên đường ... (thuộc địa bàn phường ..., thành phố Hà Nội) để tìm mua ma túy tổng hợp về sử dụng. Nguyễn Kim TT đã gặp một người thanh niên không quen biết nhìn giống người nghiện ma túy nên Nguyễn Kim TT đến gần và hỏi “Có đá và kẹo không?”; nam thanh niên hiểu là hỏi mua ma túy tổng hợp nên trả lời “Có, mua bao nhiêu?”; Nguyễn Kim TT nói “Để cho 1.000.000đồng đá, 300.000đồng kẹo” và đưa ra 1.300.000đồng. Người này cầm tiền và đưa lại cho Nguyễn Kim TT 06 túi nilon (bên trong có chứa tinh thể màu trắng) và 01 túi nilon (chứa 02 viên dạng thuốc con nhộng). Sau đó, Nguyễn Kim TT đi taxi về phòng trọ, giấu

tại giường ngủ 05 túi nilon (*chứa tinh thể màu trắng*) và 01 túi nilon (*chứa 02 viên dạng thuốc con nhộng*); Nguyễn Kim TT cất 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng vào túi quần bên trái rồi đi ngủ.

Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 16/7/2016, tổ công tác thuộc đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận ... phối hợp với Công an phường ... kiểm tra hành chính nơi ở trọ của Nguyễn Kim TT, phát hiện và thu giữ toàn bộ 07 túi nilon nêu trên; Nguyễn Kim TT khai nhận 06 túi nilon (*đựng tinh thể màu trắng*) là ma túy tổng hợp dạng “*đá*” và 01 túi nilon (*chứa 02 viên dạng thuốc con nhộng*) là ma túy tổng hợp dạng thuốc “*lắc*”.

Kết luận giám định số 4820/KLGD-PC54 ngày 25/8/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon, là loại ma túy Methamphetamine, trọng lượng: 0,815gam (*ký hiệu M1*). Tinh thể màu trắng bên trong 04 túi nilon, đều là loại ma túy Methamphetamine, tổng trọng lượng: 1,056gam (*ký hiệu M2*). Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là loại ma túy Ketamine, trọng lượng: 0,022gam (*ký hiệu M2*). Chất bột màu vàng bên trong 02 viên dạng thuốc con nhộng, đều là loại ma túy TFMRP, tổng trọng lượng: 0,189gam (*ký hiệu M3*).

** Tại bản án hình sự sơ thẩm số 189/2016/HSST ngày 15/11/2016, Tòa án nhân dân quận ..., thành phố Hà Nội đã quyết định:*

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Kim TT phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194 và điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Kim TT 07 (*bảy*) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/7/2016.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 23/11/2016, bị cáo Nguyễn Kim TT có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

** Tại phiên tòa phúc thẩm:* Bị cáo Nguyễn Kim TT thành khẩn khai báo về hành vi tàng trữ trái phép 2,091gam ma túy ở thể rắn như nội dung bản án sơ thẩm đã quy kết, giữ nguyên kháng cáo và xin giảm nhẹ hình phạt. Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Kim TT; các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật nên không xem xét.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Kim TT phù hợp quy định tại các Điều 231, 233 và khoản 1 Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự về chủ thể và thời hạn kháng cáo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét yêu cầu kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Kim TT tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cấp sơ thẩm, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án - Đủ cơ sở kết luận: Ngày 16/7/2016, tại phòng trọ của mình (*địa chỉ: ..., thành phố Hà Nội*), Nguyễn Kim TT đã cất giữ trái phép 05 túi nilon ma túy tổng hợp loại Methamphetamine (*cân nặng là 1,871gam*), 01 túi nilon ma túy tổng hợp loại Ketamine (*cân nặng là 0,022gam*) và 01 túi nilon có 02 viên dạng thuốc con nhộng chứa ma túy tổng hợp loại TEMPP (*cân nặng là 0,198gam*) thì bị phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng vào hồi 16 giờ 50 phút cùng ngày 16/7/2016. Về nhân thân, bị cáo Nguyễn Kim TT đã 02 lần bị kết án và đều chưa được xóa án tích như sau: Ngày 15/4/2011, Tòa án nhân dân quận ... xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; ngày 22/8/2013, Tòa án nhân dân quận ... xử phạt 36 tháng tù về tội Cướp tài sản. Như vậy, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 49 Bộ luật hình sự thì lần phạm tội này của Nguyễn Kim TT thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*”. Hành vi của Nguyễn Kim TT đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy với tình tiết định khung tăng nặng “*Tái phạm nguy hiểm*”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự; bản án sơ thẩm quy kết bị cáo Nguyễn Kim TT về tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Kim TT là rất nghiêm trọng, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy; Methamphetamine, Ketamine và TEMPP là các chất ma túy rất độc hại đối với con người; nó vừa là một trong các nguyên nhân gây ra những căn bệnh chết người, vừa là một trong những nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm cho đời sống xã hội; ý thức rõ tác hại của ma túy nhưng bị cáo vẫn cố ý tàng trữ trái phép tổng cộng 2,091 gam ma túy ở thể rắn nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm minh để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Trên cơ sở xem xét về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, khối lượng chất ma túy do bị cáo đã tàng trữ trái phép, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Kim TT 07 năm tù là có căn cứ và đúng pháp luật. Trên cơ sở đối chiếu quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, xét thấy mức hình phạt do cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là phù hợp và không xử nặng, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm ghi nhận quan điểm của Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa phúc thẩm, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt đối với bị cáo, đủ tác dụng để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định tại Điều 240 Bộ luật tố tụng hình sự.

Yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Kim TT và giữ nguyên bản án sơ thẩm:

- Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Kim TT 07 (bảy) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/7/2016.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Kim TT phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận ...;
- Công an quận ...;
- TAND quận ...;
- Chi cục THADS quận ...;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

Phạm Năng Thành